

Saint-Petersburg ngày 9-2-1999.

Thính thưa Bà chủ tịch,

Tôi có người bạn tên Lê Văn Xê HO: 42
SS' 232 nhóm Văn ngày 30-3-1995 bị tử choi vì
lý do tình nghi giết các tao giả mạo, bạn tôi có
lần đến xin cứu xét đến Văn, nhóm ODP tại Thái
Lam, có 2 người cùng cái tạo chung thất, hiện sinh
sống tại Hoa Kỳ, 2 người này hiện ở Anh sẽ học
tại Thái Lan, 3 năm 6 tháng đến thời cũ
có kèm theo ảnh văn hiện để chứng minh là
anh Xê đã có cái tạo thất và để hỏi đi, như
đến nay vẫn chưa được trả lời hoặc trả lời gượng.

Bạn tôi ở Vietnam cũng hiện ở việc đơn
thiệp, mình cần cho thấy người cùng tu nhóm
chính trị rất tốt giả, vì vậy bạn tôi có gửi theo
lộ hồ sơ này như lời chứng thực cho Bà.

Trong bài báo không có ảnh của tên chi phi
và giả mạo là bao nhiêu nên tôi nghĩ có kèm theo
check, nếu có xin gọi ĐT SS' 1 là
tôi gọi check ngay cho bà tiền việc tâm chi phi.

Trân trọng kính chào Bà chủ tịch.

Trân trọng Minh -
Minh

Đính kèm.

Tất cả hồ sơ liên hệ, nên theo

Sát hồ 13 già cần bổ túc xin

ĐT cho tôi xem 9930 tôi mới ngày

THE IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE
OF THE UNITED STATES OF AMERICA

Dear/Kính gửi LE VAN XE + FAMILY IV# #42 232
(ODP applicant/Tên người đứng đơn)

- 1) ☐ We regret we are unable to approve your application for refugee resettlement admission to the United States.

To be resettled in the United States as a refugee, an applicant must meet the statutory definition of refugee contained in section 101(a)(42) of the Immigration and Nationality Act (INA), as amended. Refugee status can be approved only if the applicant establishes a credible claim of persecution or a well-founded fear of persecution on account of race, religion, nationality, membership in a particular social group, or political opinion. Additionally, all applicants for refugee status in the United States must establish that they are not precluded from entry into the United States under other sections of law.

During your interview with an officer of the United States Immigration and Naturalization Service (INS), your claim to having been persecuted or having a well-founded fear of persecution was reviewed. At that time, you were given the opportunity to present evidence, documentation, and/or an accumulation of detail through verbal testimony of the events or circumstances that support your claim of persecution or a well-founded fear of persecution. After carefully reviewing your account of these events and surrounding circumstances, it has been determined that you do not qualify for refugee status.

- 2) ☐ You may be eligible for Public Interest Parole (see attached letter).

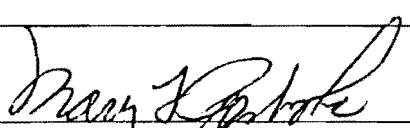
- 3) ☐ We are unable to approve your application for resettlement in the United States under the Public Interest Parole program because you do not meet the criteria indicated below:

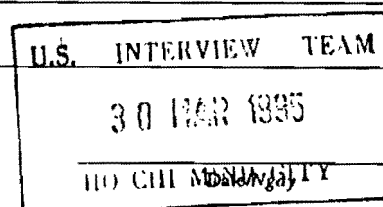
3a) ☐ Married sons and daughters (of former re-education camp detainees who are eligible as refugees) must have approved petitions filed on their behalf, or on behalf of their spouse, by a sibling or closer relation who is currently residing in the United States, who is willing to pay transportation costs, and who demonstrates that he/she has the financial ability to support the parolees to ensure they do not become public charges.

3b) ☐ Former US government or private company employees who are not eligible for refugee status may be considered for public interest parole only if they have siblings or closer relations currently residing in the United States who are willing to pay transportation costs and demonstrate that they have the financial ability to support the parolees to ensure they do not become public charges.

3c) ☐ Unmarried children of former US government or private company employees who are approved as Public Interest Parolees are allowed to accompany their parents to the United States only if the children are under the age of twenty-one.

3d) ☒ Not Credible. For NQ. Re-ad not published


Officer of the US Immigration and Naturalization Service
Viện Chức Sđ Di Trú Nhập Cư Và Nhập Tịch Hoa Kỳ



Applicant Copy

INS-1
Refugee/PIP denial (12/92)

SỔ DI TRÚ NHẬP CỬ VÀ NHẬP TỊCH HOA KỲ

1) Chúng tôi rất tiếc chúng tôi không thể chấp thuận đơn xin tị nạn tái định cư tại Hoa Kỳ của Ông/Bà được.

Đề được tái định cư tại Hoa Kỳ như một người tị nạn, người nộp đơn phải hội đủ định nghĩa do luật pháp qui định về người tị nạn có trong điều khoản 101(a)(42) của Đạo Luật Di Trú Nhập Cư Và Nhập Tịch đã được bổ sung sửa đổi.

Diện tị nạn chỉ có thể được chấp thuận nếu người nộp đơn đưa ra những lời khai bị ngược đãi đáng tin cậy, hoặc những lo sợ bị ngược đãi thấy rõ, vì lý do chủng tộc, tôn giáo, quốc tịch, hội viên của những nhóm hội hợp đặc biệt, hoặc phát biểu ý kiến chính trị. Thêm vào đó, những người nộp đơn xin tị nạn ở Hoa Kỳ phải chứng minh không bị loại ra khỏi sự nhập cư Hoa Kỳ do những điều luật khác nữa.

Trong khi được phỏng vấn bởi viên chức Sở Di Trú Nhập Cư Và Nhập Tịch (INS), những lời khai về sự ngược đãi và sự lo sợ bị ngược đãi thấy rõ đã được duyệt xét lại. Ngay lúc đó, Ông/Bà đã có cơ hội để đưa bằng chứng, tài liệu, và những chi tiết góp nhặt qua lời chứng về những sự kiện, hoặc hoàn cảnh để bổ túc thêm cho lời khai bị ngược đãi hoặc sự lo sợ bị ngược đãi thấy rõ.

Sau khi đã duyệt xét cẩn thận sự tường trình về những sự kiện và hoàn cảnh xung quanh, chúng tôi đã quyết định rằng Ông/Bà không hội đủ tiêu chuẩn tị nạn.

2) Ông/Bà đủ tiêu chuẩn theo diện Tam Dung Vì Công Ích (PIP) (coi thủ định kèm).

3) Chúng tôi không thể chấp thuận đơn xin tái định cư vào Hoa Kỳ theo diện Tam Dung Vì Công Ích (PIP) bởi vì Ông/Bà không hội đủ tiêu chuẩn đã được chỉ dẫn sau đây:

3a) Con trai và con gái đã có gia đình (của cựu cải tạo viên đã được chấp thuận là người tị nạn) phải có đơn xin đã được chấp thuận do anh em hoặc thân nhân gần, hiện đang cư ngụ tại Hoa Kỳ nộp bảo lãnh cho họ hay cho vợ/chồng họ và thân nhân cũng ủng thuận trả tiền di chuyển và chứng tỏ rằng họ có khả năng tài chính để cấp dưỡng cho người tạm dung để bảo đảm người này không trở thành gánh nặng của xã hội.

3b) Cựu nhân viên của chính phủ Hoa Kỳ hoặc các hãng tư không đủ tiêu chuẩn ở tình trạng tị nạn có thể được coi như là người tạm dung vì công ích nếu họ có anh em hoặc thân nhân gần hiện đang cư ngụ tại Hoa Kỳ ủng thuận trả tiền di chuyển và chứng tỏ rằng họ có khả năng tài chính để cấp dưỡng cho người tạm dung để bảo đảm người này không trở thành gánh nặng của xã hội.

3c) Những người còn độc thân của cựu nhân viên của chính phủ Hoa Kỳ hoặc các hãng tư đã được chấp thuận là người tạm dung vì công ích, chỉ được phép đi theo cha mẹ tới Hoa Kỳ nếu những người con này dưới 21 tuổi.

Please see the reverse for an English translation
(Xin coi bản dịch tiếng Anh ở mặt sau)



Case Number: 358849/11A2-232

Date: 27 JUN 1996

The US Orderly Departure Program (ODP) has received your inquiry regarding the referenced ODP case. This case was interviewed and denied by a US Immigration and Naturalization Service (INS) officer based on the evidence and testimony presented. There is no appeal from such a denial; however, US immigration law provides that any applicant may request to re-open a case if additional or new evidence or facts are presented in support of the original refugee claim. We have reviewed our records based on the information contained in your inquiry, however, insufficient evidence or facts are available to warrant reconsideration of the case. Please refer to the section(s) indicated below for further information. When submitting additional documents to ODP, please submit photocopies; **DO NOT SUBMIT THE ORIGINAL DOCUMENTS**. Please **DO NOT** submit evidence which was previously seen by ODP; repeated submission of the same documents will delay the processing of your case. Please note that it is unlikely reconsideration will be given to derivative applicants once the principal applicant has departed Vietnam.

- ☒ The principal applicant has failed to submit sufficient, credible evidence to establish that he spent at least three years in re-education as a result of his association with the US prior to 1975. Further consideration may be given upon receipt of:

- | | |
|--|---|
| ☒ re-education release certificates | ☒ evidence of pre-1975 activities |
| ☒ MOI verification of time spent in re-education | ☒ old photographs |
| ☒ restoration of civil rights documents | ☒ letters of explanation |

- ☐ Based on the information presented at interview, the applicants have failed to establish that they meet the definition of a refugee as defined in Section 101(a)(42) of the Immigration and Nationality Act (INA). ODP policy indicates that refugee applicants must demonstrate to the satisfaction of the interviewing officer that they have been subject to persecution in Vietnam as a result of their association with the US prior to 1975. In some cases, evidence presented may have been determined not credible and therefore not considered. Further consideration may be given if additional new evidence or facts are presented in support of the original refugee claim.
- ☐ Based on the documents and testimony presented at interview, the family relationships between the applicants on this case have not been established. Further consideration may be given upon receipt of: birth certificates or certified birth extracts; marriage certificates or extracts; old family registers; school records; hospital records or maternity receipts; old photographs.
- ☐ The applicants on this case are married and/or over the age of twenty-one and are therefore not eligible to accompany their parents to the US as refugees. Once their parents arrive in the US and become lawful permanent residents, they may file immigrant visa petitions (Form I-130) on behalf of their unmarried children in Vietnam; once they become US citizens, they may file immigrant visa petitions for their married children (and their families).
- ☐ Based on the evidence and testimony presented, the applicants do not meet current ODP eligibility requirements. Further consideration of this case is unlikely. Relatives in the US may consult their local Immigration and Naturalization Service (INS) office about the possibility of filing immigrant visa petitions (Form I-130) or a refugee petition (Form I-730) on behalf of the applicants.
- ☐ Based on the documents and testimony presented at interview, the identity of the applicants on this case have not been established. Further consideration may be given upon receipt of: photocopies of old identification cards; birth certificates or certified birth extracts; marriage certificates or extracts; old family registers; school records; hospital records or maternity receipts; old photographs; letters of explanation.
- ☐ The referenced case was represented to a US consular/immigration officer and:
- ☐ the original denial was upheld.
 - ☐ the case is still under consideration. You will receive a written response once the results of the review are complete.

☐ Other:

Hồ sơ số: _____

Chương Trình Ra Đi Có Trật Tự Hoa Kỳ đã nhận được thư hỏi của Ông/Bà về trường hợp nêu trên. Trường hợp này đã được phỏng vấn và bị viên chức Sở Di Trú và Nhập Tịch Hoa Kỳ từ chối dựa vào các chứng từ đã trình. Không có việc khiếu nại đối với quyết định từ chối này. Tuy nhiên, luật di trú Hoa Kỳ cho phép đương đơn được yêu cầu mở lại hồ sơ nếu có thêm những chứng từ mới để hỗ trợ cho đơn xin ban đầu theo diện tị nạn. Chúng tôi đã tái xét hồ sơ của Ông/Bà dựa trên những chi tiết trong thư hỏi của Ông/Bà. Tuy nhiên, chúng tôi không thấy có đủ bằng chứng để bảo đảm là trường hợp này được tái cứu xét. Xin Ông/Bà xem những ô dưới đây để biết thêm chi tiết. Khi nộp hồ tức các giấy tờ đến ODP, xin nộp các bản sao, đừng nộp các bản chính. Xin nhớ là những người xin đi theo chắc chắn sẽ không được tái cứu xét nếu đương đơn chính đã rời Việt Nam.

- ◊ Đương đơn chính không trình được các bằng cứ đầy đủ và đáng tin chứng minh là mình đã bị giam giữ tại trại cải tạo ít nhất là 3 năm vì có liên hệ với Hoa Kỳ trước năm 1975. Hồ sơ sẽ được cứu xét tiếp khi nào nhận được:

___ các giấy ra trại	___ bằng chứng của việc làm trước 75
___ giấy xác nhận thời gian bị giam giữ tại trại cải tạo do Bộ Nội Vụ cấp	___ các hình ảnh cũ
___ giấy phục hồi quyền công dân	___ các thư giải thích

- ◊ Qua các chi tiết trình lúc phỏng vấn, đương đơn không chứng minh được họ hội đủ tiêu chuẩn tị nạn theo định nghĩa của Đoạn 101 (a) (42) của Luật Di Trú và Nhập Tịch (LDTNT). Chính sách của ODP ấn định là các đương đơn diện tị nạn phải chứng minh được với viên chức phỏng vấn là họ đã bị bắt bớ và ngược đãi tại Việt Nam vì đã liên quan với Hoa Kỳ trước năm 1975. Trong vài trường hợp, các bằng chứng trình bày có thể bị xem như là không đáng tin cậy và do đó không được xem xét. Hồ sơ có thể được cứu xét tiếp nếu đương đơn trình thêm những bằng chứng hoặc sự kiện mới để hậu thuẫn cho yêu cầu ban đầu xin được xét theo diện tị nạn.
- ◊ Các chứng từ và bằng cứ trình lúc phỏng vấn không cho thấy có mối liên hệ gia đình giữa các đương đơn trong hồ sơ này. Hồ sơ có thể được cứu xét thêm khi nhận được giấy khai sinh hoặc trích lục khai sinh, giấy hôn thú hoặc trích lục hôn thú, các sổ hộ khẩu cũ, học bạ, giấy chứng do bệnh viện cấp, các hình ảnh cũ.
- ◊ Các đương đơn trong hồ sơ này đã lập gia đình hoặc đã trên 21 tuổi nên không hội đủ điều kiện được vào Hoa Kỳ cùng với cha mẹ theo diện tị nạn. Sau khi đến Hoa Kỳ và đã trở thành thường trú nhân hợp pháp, cha mẹ có thể xin thị thực di dân (Mẫu I-130) cho các con còn độc thân tại Việt Nam. Sau khi đã nhập tịch Hoa Kỳ, cha mẹ có thể xin thị thực di dân cho các con đã lập gia đình (và con cái của những người con này).
- ◊ Những bằng cứ và chứng từ đã trình cho thấy các đương đơn không hội đủ các tiêu chuẩn hiện thời của ODP. Hồ sơ này không được cứu xét thêm nữa. Các thân nhân ở Hoa Kỳ có thể hội ý với văn phòng Di Trú và Nhập Tịch tại địa phương để xem có khả năng xin thị thực di dân (Mẫu I-130) hoặc đơn xin theo diện tị nạn cho những người này.
- ◊ Những chứng từ và bằng cứ trình lúc phỏng vấn không xác nhận được lý lịch của các đương đơn. Hồ sơ có thể tiếp tục được cứu xét khi nhận được bản sao của thẻ căn cước cũ, giấy khai sinh hoặc trích lục khai sinh có thị thực, giấy hôn thú hoặc trích lục hôn thú, sổ hộ khẩu cũ, học bạ, giấy chứng nhận do bệnh viện cấp hoặc giấy chứng sinh, các hình ảnh cũ, các thư giải thích.
- ◊ Hồ sơ nêu trên đã được trình cho viên chức lãnh sự/di trú và nhập tịch và
- ◊ Quyết định từ chối ban đầu được giữ nguyên.
 - ◊ Hồ sơ hiện đang được cứu xét. Ông/Bà sẽ được thông báo bằng văn bản sau khi có kết quả cứu xét.
- ◊ Các lý do khác: _____
- _____
- _____
- _____

Ty CA H Giang
phòng B.T.C.T.N
Số /TLTB

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

LỆNH THA

Tôi Huỳnh út
Chức vụ Trưởng phòng
Căn cứ quyết định miễn tở số ngày tháng năm
đối với bị can Lê Văn Xê, Trung tá I CSQA
Căn cứ vào pháp luật hiện hành :

RA LỆNH THA

Họ và tên Lê Văn Xê Bị danh 2
Sinh ngày 02 tháng 02 năm 1946
Sinh quán Rủi Thanh Đông, Huyện Kiên Tân, tỉnh Kiên Giang
Trú quán Ấp Đông Hòa, Rủi Thanh Đông, Huyện Kiên Tân, tỉnh Kiên Giang
Nghề nghiệp Tân binh
Ông Giám thị trại giam
thi hành khi nhận được lệnh này.
Lệnh này gửi đến ông Viện VKSND
để tường

Kien Giang, ngày 05 tháng 05 năm 1979



NƠI NHẬN

- Ông Viện trưởng VKSND.....
..... để tường.
- để báo cáo
- Ông Giám thị trại giam..... để thi hành
- để biết
- Dường sự khi về trình với biết
- Lưu hồ sơ

Chứng nhận số 162/73

sinh Lê Văn Xê sau năm 1942

vị trí cấp độ 3 phân xã thành phố #

huyện Tân Hiệp có sinh viên sinh ra

vào thời 2 giờ 30 phút ngày 15-5-73 sinh ra ở địa
phòng cấp cấp huyện Tân Hiệp ngày 15-5-73

1-5. trưởng công an huyện

phó trưởng huyện

~~Nguyễn~~

Xét duyệt

sinh Lê Văn Xê sau năm 1942

sinh ra ở địa điểm sinh ra ở địa điểm

sinh ra ở địa điểm sinh ra ở địa điểm

sinh ra ở địa điểm sinh ra ở địa điểm

sinh ra ở địa điểm sinh ra ở địa điểm

sinh ra ở địa điểm sinh ra ở địa điểm

sinh ra ở địa điểm

sinh ra ở địa điểm

sinh ra ở địa điểm

sinh ra ở địa điểm

sinh ra ở địa điểm sinh ra ở địa điểm

sinh ra ở địa điểm sinh ra ở địa điểm

sinh ra ở địa điểm sinh ra ở địa điểm

sinh ra ở địa điểm sinh ra ở địa điểm

sinh ra ở địa điểm sinh ra ở địa điểm

sinh ra ở địa điểm sinh ra ở địa điểm

số: 3838 /XN

TP: Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 6 năm 1994

GIẤY XÁC NHẬN

- Căn cứ vào hồ sơ lưu trữ tại: PY.27.. Công an tỉnh Kiên Giang...
- Xét đơn đề nghị ngày 27 / 6 / 94 của ông, bà Lê Văn Xê...

Cục Hồ sơ an ninh Bộ Nội Vụ xác nhận:

Ông, Bà..... LÊ..... VĂN..... XÊ.....

Sinh ngày..... 1942.....

Nơi sinh. Thanh Đông.. Kiên Giang.. Kiên Giang.....

Trú quán Đông Phước.. Thanh Đông.. Kiên Giang.. Kiên Giang.....

Cấp bậc, chức vụ trong chế độ cũ Trung tá.. Cảnh sát.....

Đã học tập cải tạo từ ngày 6 tháng 5 năm 1975.....

đến ngày 14 tháng 5 năm 1979

- Lý do học tập cải tạo Hết thời hạn cải tạo.....

TRƯỞNG CỤC HỒ SƠ AN NINH
TRƯỞNG PHÒNG



ĐẠI LƯU: Đám Văn Huệ

CÔNG AN TỈNH CẦN THƠ

PHÒNG HỒ SƠ

-----***-----

Số: 150 XN-93

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập _ Tự do _ Hạnh Phúc

-----<*O*>-----

GIẤY XÁC NHẬN

HỌC TẬP CẢI TẠO

-----*****-----

Căn cứ vào Hồ sơ lưu trữ Phòng Hồ Sơ, Công An tỉnh Cần Thơ xác nhận:

- Họ và tên: *Lê Văn Xê*
- Sinh ngày: 00 tháng 00 năm 1942
- _ Quê quán: Thạnh Đông, Tân Hiệp, Kiên Giang
- _ Trú quán: Đông Phước, Thạnh Đông, Tân Hiệp, Kiên Giang
- Chức vụ chế độ cũ: Trung Sĩ I CSQG

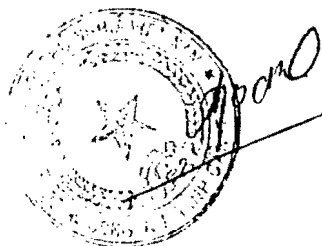
Đã học tập cải tạo tại Trại Cải Tạo Cồn Cát, Công An Cần Thơ từ ngày 06 tháng 05 năm 1975 đến ngày 14 tháng 05 năm 1979, được tha về địa phương.

Vậy Phòng Hồ Sơ xác nhận, đương sự đã học tập cải tạo thời gian trên là đúng sự thật.

Cần Thơ, ngày 04 tháng 06 năm 1993

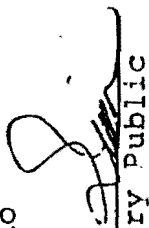
Công An Tỉnh Cần Thơ

Trưởng Phòng Hồ Sơ



TRƯỞNG TÀI: *Nguyễn Văn Xê*

DONE AT ST. PETERSBURG, PINELLAS COUNTY, FLORIDA
this 4th day of May, 1996 by Cang Van Huynh who
produced his Florida Drivers License #1
as identification.


Ai T. Simon, Notary Public

ST. Petersburg ngày 28 tháng 04 Năm 1996

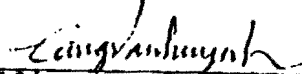
TỜ XÁC NHẬN

Tôi tên là, Nguyễn Văn Cang sinh ngày 16-12-1932 tại
tỉnh Sóc Trăng Việt Nam, Học vụ Việt Nam Cộng Hòa Cấp bậc
Trung Sĩ 1 Chức vụ Trưởng Lữ Đoàn Tình Lao G Công Tác F Đắc
biệt lĩnh, Bộ chỉ huy Cảnh Sát Quốc gia tỉnh Bà Rịa
bị bắt ngày 03-05-1975 vô Khẩu lớn Khai thác chuyển tới
lâm, rồi đưa đi trại tù lao động Côn Cát Huyện Long Phú
đến ngày 01-05-1981 thả về tôi làm giấy tờ xin đi định
cư tại nước Hoa Kỳ theo diện H.O. 26.166 rời khỏi
V.N ngày 23-08-1994 đến Hoa Kỳ tiểu Bang FLORIDA
ngày 25-08-1994 địa chỉ:

ST. Petersburg FLORIDA 33701 điện thoại

Tôi được biết tên, Lê Văn Xê sinh năm 1942 Cấp bậc
Trung Sĩ 1 Cảnh sát đặc biệt, Bộ chỉ huy Cảnh Sát Quốc
gia tỉnh Bà Rịa, bị bắt ngày 06-05-1975 giam chung
với tôi rồi đưa đi cùng một trại qua trại tù lao động
Côn Cát, ở chung cùng một trại ăn cơm chung và sống
chung với nhau đến ngày 14-05-1979 được đưa đưa thả
về nước tôi, nay ở số 138/32 đường Trần Hưng Đạo thị xã
Long Xuyên tỉnh An Giang Việt Nam, nay tôi làm tờ xác
nhận này cho được đủ, nếu có khai gian thì tôi không cần
chịu trách nhiệm trước pháp luật. /

Ký tên



Affiant:

CANG VAN HUYNH



AI T SIMON
My Commission CC416845
Expires Nov. 26, 1998
Bonded by IAI
800-422-1865

ST. Petersburg, May 04 1996

To whom it may concern:

I'm CANH VAN HUYNH, lived at

St. Pete. Fla. 33704 - Phone

Born Dec-16-1932 Soc Trang - Viet Nam. Sergeant I, groupe leader investigation communist, working at headquarter Police Dept. Province Soc Trang - Viet Nam.

When communist take in Vietnam, they took me go the labor jail in May-05-15 at labor prison "CON CAT" county LONG PHU - Soc Trang - Viet Nam and release at May 01 1981.

Aug 25 94, I left Vietnam follow the program H.O USA and now lived in Florida.

Same time, I knew MR. XE VAN LE, born 1942, Sergeant I, working special police at headquarter Soc Trang - Viet Nam., the communist took him go the labor prison in May 6 15 to May 14 1979.

NOW, I know him lived at 138/32 TRAN HUNG DAO City LONG-XUYEN - Province AN GIANG - VIET - NAM.

I'm writing this letter to certify, MR. XE VAN LE, go to the labor prison "CON CAT" together with me at May 6 15 to May 14 1979.

DONE AT ST. PETERSBURG, PINELLAS COUNTY, FLORIDA this 4th day of May, 1996 by Canh Van Huynh who showed his Resident Alien card, #A074 457 912 (with picture), and his Fla. Drivers License #

as identification.

Sincere,

Canh Van Huynh

Canh Van Huynh, Affiant

Al T. Simon
Al T. Simon, Notary Public



Al T. SIMON
My Commission CC418648
Expires Nov. 20, 1998
Bonded by HAI
800-422-1886

ST. PETERSBURG - 28-4-1996

TỜ XÁC-NHẬN.

TÔI TÊN LÃ: VŨ-NAM-HÙNG, SINH NGÀY 12-10-54
TẠI HẢI-PHONG VIỆT NAM. CHỨC VỤ LIÊN-TOÀN-TRƯỞNG
NHÂN-DÂN-TỰ-VỆ. TẠI XÃ ĐẠI-NGÃI, QUẬN LONG-PHÚ
TỈNH HÀ-XUYỀN. NAY CƯ-NƠI TẠI:

St. Petersburg, FL. 35714. NGÀY 1-11-1978 TÔI BỊ BẮT
Ở TÙ TẠI HUYỆN LONG-PHÚ, TỈNH HẢI-GIANG. VÀ
CHUYỂN QUA TRẠI-TÙ CỐN-CÁT CHO ĐẾN NGÀY 12-8-1981
TÔI ĐƯỢC THẢ TỰ-DO. TÔI ĐỊNH CƯ TẠI MỸ 5-6-1982.

TRONG THỜI-GIAN Ở TÙ TÔI BIẾT TÊN:

LÊ-VĂN-XÊ SINH NĂM 1942, CẤP BẮC TRUNG-3¹/₂
CẤP-SÁT QUỐC-GIA. ĐẾN NGÀY 14-5-1979 LÊ-VĂN-XÊ
ĐƯỢC THẢ TỰ-DO. NAY Ở 138/32 ĐƯỜNG TRẦN-HÚNG
ĐẠO, THỊ-XÃ LONG-XUYỀN TỈNH AN-GIANG, V.N.

TÔI VIẾT TỜ XÁC-NHẬN NHỮNG CỨ TÔI BIẾT
VỀ LÊ-VĂN-XÊ LÀ SỰ-THẬT. TÔI HOÀN-TOÀN CHƯA
TRÁCH-NHIỆM TRƯỚC PHÁP-LUẬT NẾU CÓ CỨ-QUAN-
ĐỐI.

DONE AT ST. PETERSBURG, PINELLAS
COUNTY, FLORIDA this 4th day of
May, 1996 by Vu Nam Hung who pro-
duced his Florida Drivers License
#

KÝ-TÊN.

Hung Vu

VU-NAM-HUNG
Affiant

Al T. Simon, Notary Public



Al T. SIMON
My Commission CC418546
Expires Nov. 26, 1998
Bonded by HAI
800-422-1886

To whom it may concern:

My name HUNG NAM VU, born Dec 10 58 at
HAIPHONG - VIET NAM - Groupe leader the soldier
community in village DAI NGAI - SOCI RANG.

I'm US Citizen and resided at
St. Pete FL 33714 - Phone

In JAN 11 1978, the communist took me
go the jail at island "CON CAI", LONG PHU - SOCI RANG
and release in Dec 02-1981.

During the jail, I knew Mr. LE VAN XE,
born 1942, sergeant I, working at Police Dept
head quarter Soc Trang - VIET NAM.

In May 14 1979 the communist release
him and now he lived at 133/32 TRAN HUU
DAO, city LONG XUYEN, Province AN GIANG - VIET NAM.

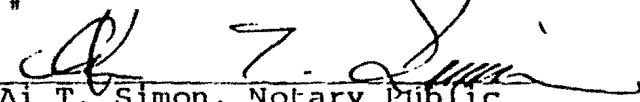
I'm writing this letter to certify the case
Mr. LE VAN XE is true. I will get crime
if I talk lie.

Sincerely

Hung Vu

DONE AT ST. PETERSBURG, Pinellas
County, Florida this 4th day of
May, 1996 by Hung Nam Vu, who
produced his Fla. Drivers license
as identification. Driver license
#

Hung Nam Vu, Affiant


Ai T. Simon, Notary Public



AI T SIMON
My Commission CO410646
Expires Nov. 26, 1998
Revoked by HAI
800-422-1885

FR MINH QUANG TRAN

ST-Pete FL 33713

Phone:

- list of churches
- list of people
- list of churches

24/2/99

FIRST CLASS MAIL

TO:
Hội gia đình tu nhân chính trị VN.
Fall's church, VA 22043.



0000

22043

U.S. POSTAGE
ST. PETERSBURG, FL
33784
FEB 12 '99
AMOUNT

\$0.77

00076246-00

FEB 17 1999